

DEVELOPING SCIENTIFIC RESEARCH ACTIVITIES FOR STUDENTS AT TRUNG VUONG UNIVERSITY

Nguyen Vu Nhat Anh^a

Nguyen Thi Hong Phuong^b

^aInstitute of Postgraduate Training,
Trung Vuong University

Email: nhataanh711@gmail.com

ORCID iD: <https://orcid.org/0009-0000-0469-6090>

^bStudent Affairs Office, Trung Vuong University

Email: binbom05@gmail.com

ORCID iD: <https://orcid.org/0009-0005-2666-4117>

Article History

Received: 10/10/2025

Reviewed: 19/10/2025

Revised: 09/11/2025

Accepted: 15/12/2025

Released: 30/12/2025

^{a,b}**ROR:** <https://ror.org/05xzsm645>

DOI: <https://doi.org/10.64223/tvj.p2025.v1.i4.a72>

Abstract:

Scientific research is increasingly recognized as a crucial component of higher education, contributing to improving the quality of training and developing comprehensive competencies for learners. For students, scientific research is not only a supplementary academic activity but also an environment for cultivating scientific thinking, professional skills, and self-learning and self-orientation for the future. Based on the theory and practical implementation of scientific research activities for students at Trung Vuong University, this article clarifies the role of scientific research as a "golden key" contributing to improving academic capacity, career adaptability, and long-term development orientation for students. From there, the author proposes a group of strategic solutions such as roadmap-based research activities by academic year, linking research with business practices, and building a digital ecosystem to support academics in order to create a solid foundation for the sustainable development of the University.

Keywords: Student scientific research; Trung Vuong University; Professional competence; Application-oriented education; Academic ecosystem.

1. Mở đầu

Tiến trình hội nhập giáo dục quốc tế cùng với sự bùng nổ của nền kinh tế tri thức đã đặt ra yêu cầu cấp thiết về việc tái định nghĩa vai trò của nghiên cứu khoa học (NCKH) trong các cơ sở giáo dục. Không còn giới hạn trong phạm vi của các viện nghiên cứu chuyên biệt, NCKH hiện nay được xem là nhịp cầu kết nối giữa giảng đường và thực tế sản xuất, đồng thời là thước đo quan trọng cho chất lượng nguồn nhân lực chất lượng cao. Đặc biệt, dưới tác động của kỷ nguyên số, năng lực tự chủ trong nghiên cứu và đổi mới sáng tạo đã trở thành những chỉ số năng lực cốt lõi giúp sinh viên khẳng định ưu thế cạnh tranh.

Đối với sinh viên, hoạt động NCKH không chỉ đơn thuần là việc tiếp cận tri thức mới, mà còn là quá trình rèn luyện tư duy khoa học, kỹ năng phân tích, tổng hợp, trình bày và bảo vệ quan điểm học thuật. Thông qua hoạt động nghiên cứu, sinh viên có điều kiện vận dụng kiến thức lý thuyết vào giải quyết các vấn đề thực tiễn, từ đó từng bước hình thành năng lực nghề nghiệp và khả năng thích ứng với môi trường làm việc trong tương lai. Thực tiễn giáo dục đại học cho thấy, NCKH ngày càng được nhìn nhận như một “chìa khóa vàng”, góp phần nâng

cao năng lực học thuật, kỹ năng nghề nghiệp và định hướng phát triển lâu dài cho sinh viên.

Đối với các cơ sở giáo dục, NCKH cho sinh viên giữ vai trò đặc biệt quan trọng. Việc phát triển NCKH không chỉ góp phần nâng cao chất lượng người học, mà còn tạo lập nền tảng cho sự hình thành văn hóa học thuật trong toàn trường. Thông qua hoạt động NCKH, các giá trị học thuật được lan tỏa từ “đáy hệ thống”, từng bước hình thành môi trường học tập dựa trên tư duy phản biện, tinh thần khám phá và sáng tạo. Cách tiếp cận này đặc biệt phù hợp với các trường đại học như Trường Đại học Trung Vương, nơi NCKH cho sinh viên không chỉ được xem là hoạt động bổ trợ, mà còn là một chiến lược quan trọng nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển bền vững trong dài hạn.

Trong giai đoạn đầu triển khai hoạt động NCKH cho sinh viên, Trường Đại học Trung Vương đã từng bước quan tâm đến việc xây dựng, ban hành các quy định và tổ chức các hoạt động nghiên cứu phù hợp với điều kiện thực tiễn. Xuất phát từ yêu cầu lý luận và thực tiễn đó, bài viết tập trung phân tích thực trạng phát triển hoạt động NCKH cho sinh viên tại Trường Đại học Trung Vương, đồng thời đề

xuất một số định hướng nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động này trong thời gian tới.

2. Cơ sở lý luận về NCKH đối với sinh viên trong giáo dục đại học

NCKH đối với sinh viên được xác định là một thành phần hữu cơ trong hệ sinh thái học thuật của trường đại học, đóng vai trò hạt nhân trong việc hiện thực hóa nguyên lý “đào tạo thông qua nghiên cứu”. Trong mô hình giáo dục đại học hiện đại, hoạt động đào tạo không chỉ giới hạn ở việc truyền thụ tri thức có sẵn, mà ngày càng nhấn mạnh đến quá trình hình thành năng lực tư duy, năng lực sáng tạo và khả năng kiến tạo tri thức mới của người học. Ở góc độ này, NCKH đối với sinh viên trở thành cầu nối quan trọng giữa giảng dạy, học tập và nghiên cứu, góp phần tạo nên môi trường học thuật năng động và bền vững trong Nhà trường.

Hiện nay, NCKH không còn được xem là đặc quyền của nhóm sinh viên có năng lực học thuật xuất sắc, mà là một phương thức học tập trải nghiệm (Experiential Learning) dành cho mọi đối tượng người học. Thông qua phương thức này, sinh viên được tham gia trực tiếp vào các hoạt động nghiên cứu phù hợp với trình độ và năng lực của mình, từ việc hình thành ý tưởng nghiên cứu, xác định vấn đề, thu thập và xử lý dữ liệu, đến phân tích kết quả và kiểm chứng giả thuyết. Quá trình tham gia nghiên cứu như một hình thức “học thông qua làm”, giúp sinh viên từng bước tiếp cận tư duy khoa học một cách tự nhiên và có hệ thống, thay vì chỉ tiếp thu tri thức theo lối thụ động.

Về phương diện tác động, hoạt động NCKH đối với sinh viên có thể được cấu trúc dựa trên ba trục giá trị cốt lõi, có mối quan hệ tương hỗ và bổ trợ lẫn nhau.

Thứ nhất, phát triển năng lực học thuật

Nghiên cứu khoa học giúp sinh viên chuyển hóa từ việc thụ động tiếp nhận kiến thức sang chủ động kiến tạo tri thức. Trong quá trình nghiên cứu, sinh viên phải đối diện với các câu hỏi mở, các vấn đề chưa có sẵn lời giải, từ đó hình thành tư duy độc lập và khả năng đặt vấn đề khoa học. Việc vận dụng phương pháp luận nghiên cứu, lựa chọn cách tiếp cận phù hợp và đánh giá độ tin cậy của dữ liệu góp phần rèn luyện tư duy logic, kỹ năng phân tích và khả năng phản biện trước các vấn đề phức tạp. Đây là những năng lực cốt lõi không chỉ phục vụ cho việc học tập ở bậc đại học, mà còn có ý nghĩa lâu dài đối với hoạt động nghiên cứu và học tập ở các bậc học cao hơn.

Thứ hai, phát triển năng lực chuyên môn và nghề nghiệp

Thông qua hoạt động nghiên cứu, sinh viên có cơ hội làm chủ các công cụ và phương pháp hỗ trợ chuyên ngành, đồng thời làm quen với quy trình làm

việc mang tính chuyên nghiệp như lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ, phối hợp nhóm và quản lý tiến độ. Quá trình này giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng giải quyết vấn đề trong bối cảnh thực tiễn, nâng cao khả năng thích ứng và tính linh hoạt trong tư duy - những yếu tố then chốt tạo nên chân dung nguồn nhân lực chất lượng cao. Đối với nhiều sinh viên, trải nghiệm nghiên cứu còn là bước chuẩn bị quan trọng giúp họ tự tin hơn khi tham gia thị trường lao động hoặc tiếp tục theo đuổi con đường học thuật.

Thứ ba, định hình bản sắc cá nhân và định hướng lộ trình nghề nghiệp

Việc tham gia vào các dự án nghiên cứu khoa học tạo điều kiện để sinh viên nhận diện rõ hơn thế mạnh, sở thích và năng lực cá nhân. Thông qua tương tác học thuật với giảng viên hướng dẫn và bạn bè nghiên cứu, sinh viên từng bước xây dựng mạng lưới quan hệ học thuật, đồng thời hình thành thái độ nghiêm túc đối với học tập và nghiên cứu. Quan trọng hơn, NCKH góp phần nuôi dưỡng tinh thần học tập suốt đời (Lifelong Learning), giúp sinh viên chủ động cập nhật tri thức, thích ứng với sự biến đổi nhanh chóng của khoa học - công nghệ và yêu cầu nghề nghiệp trong tương lai.

Đặc biệt, trong mô hình giáo dục đại học định hướng ứng dụng, NCKH đối với sinh viên đóng vai trò là “mắt xích chuyển đổi” giúp xóa nhòa ranh giới giữa lý thuyết hàn lâm và thực tiễn Sản xuất - Kinh doanh - Quản lý. Việc giải quyết các bài toán thực tế thông qua nghiên cứu không chỉ nâng cao tính ứng dụng của chương trình đào tạo mà còn góp phần gia tăng giá trị đóng góp của Nhà trường đối với cộng đồng và xã hội. Ở góc độ này, NCKH đối với sinh viên không chỉ phục vụ mục tiêu đào tạo, mà còn là nền tảng quan trọng để các trường đại học định hướng ứng dụng từng bước xây dựng văn hóa nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững.

3. Thực trạng phát triển hoạt động NCKH cho sinh viên tại Trường Đại học Trưng Vương

Trong giai đoạn vừa qua, Trường Đại học Trưng Vương đã từng bước hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý liên quan đến hoạt động NCKH, tạo cơ sở pháp lý cho việc đề xuất, triển khai và nghiệm thu các công trình nghiên cứu trong Nhà trường. Thay vì triển khai các hoạt động mang tính phong trào hoặc tự phát, Nhà trường lựa chọn cách tiếp cận từ góc độ quản lý học thuật, coi nghiên cứu khoa học của sinh viên là một hoạt động cần được tổ chức, điều phối và bảo đảm chất lượng một cách có định hướng. Thông qua việc xây dựng và thực hiện quy chế, hoạt động nghiên cứu khoa học được đặt trong khuôn khổ quản lý thống nhất, tạo điều kiện để sinh viên tiếp cận nghiên cứu khoa học trong một môi trường có định hướng rõ ràng, hạn chế tính ngẫu hứng và hình thức. Trên cơ sở đó, Trường Đại học Trưng Vương

từng bước xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển hoạt động NCKH đối với sinh viên phù hợp với định hướng đào tạo ứng dụng và điều kiện thực tiễn của Nhà trường.

Kế hoạch triển khai và các kết quả bước đầu

Trên cơ sở các quy định đã được ban hành và thực thi, Trường Đại học Trung Vương từng bước xây dựng kế hoạch triển khai hoạt động NCKH đối với sinh viên theo hướng có tổ chức, có lộ trình và phù hợp với điều kiện thực tiễn. Trong bối cảnh hoạt động NCKH đối với sinh viên mới được triển khai ở giai đoạn đầu, Chiến lược phát triển NCKH đối với sinh viên tại Nhà trường được triển khai theo phương châm “thích ứng thực tiễn” nhằm bảo đảm sự thống nhất giữa định hướng quản lý học thuật và quá trình tổ chức thực hiện. Theo đó, kế hoạch được cụ thể hóa thông qua bốn trụ cột chính:

Thứ nhất, kiến tạo sân chơi học thuật cho sinh viên thông qua việc tổ chức định kỳ các cuộc thi nghiên cứu khoa học cấp Trường với định hướng “học đi đôi với hành”. Việc tổ chức các sân chơi học thuật được đặt trong khuôn khổ quản lý thống nhất, bảo đảm tính minh bạch trong khâu đăng ký, xét duyệt và đánh giá kết quả nghiên cứu. Các chủ đề nghiên cứu được khuyến khích gắn với việc cải thiện chất lượng học tập, giải quyết các vấn đề thực tiễn trong quá trình đào tạo hoặc xuất phát từ bối cảnh kinh tế - xã hội của địa phương. Thông qua đó, sinh viên từng bước nhận thức rõ mối liên hệ giữa nghiên cứu khoa học và yêu cầu ứng dụng, tránh tình trạng nghiên cứu mang tính hình thức hoặc xa rời thực tiễn.

Thứ hai, đẩy mạnh mô hình nghiên cứu theo nhóm (Collaborative Research) dưới sự dẫn dắt trực tiếp của giảng viên hướng dẫn. Mô hình này được triển khai trên cơ sở phát huy vai trò cố vấn học thuật của giảng viên. Thông qua nghiên cứu theo nhóm, sinh viên có điều kiện chia sẻ khối lượng công việc, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình triển khai đề tài, đồng thời rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, phân công nhiệm vụ và phối hợp chuyên môn. Vai trò của giảng viên không chỉ dừng lại ở hướng dẫn chuyên môn, mà còn bao gồm định hướng phương pháp nghiên cứu, giám sát tiến độ và hỗ trợ sinh viên tiếp cận nghiên cứu khoa học một cách bài bản.

Thứ ba, chuẩn hóa quy trình quản lý hoạt động NCKH đối với sinh viên từ việc đăng ký ý tưởng, thẩm định đề cương, triển khai thực hiện đến nghiệm thu và đánh giá kết quả. Việc chuẩn hóa quy trình được xem là một nội dung trọng tâm trong kế hoạch triển khai, góp phần nâng cao tính minh bạch, công bằng và nhất quán trong quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học. Quy trình này giúp sinh viên sớm hình thành tác phong làm việc khoa học, nghiêm túc và có trách nhiệm, tạo tiền đề cho việc tham gia

các hoạt động nghiên cứu hoặc làm việc trong môi trường chuyên nghiệp sau khi tốt nghiệp.

Thứ tư, tăng cường tích hợp hoạt động NCKH với quá trình đào tạo, đặc biệt là các học phần chuyên sâu và các đề án thực tế. Trên cơ sở các quy định quản lý hiện hành, Nhà trường từng bước gắn kết hoạt động NCKH của sinh viên với nội dung giảng dạy, qua đó xóa bỏ quan niệm coi nghiên cứu khoa học là hoạt động “thêm thắt” ngoài chương trình đào tạo chính khóa. Việc tích hợp này không chỉ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, mà còn thúc đẩy khả năng vận dụng kiến thức và phát triển năng lực thực hành của sinh viên theo định hướng đào tạo ứng dụng.

Những tồn tại và thách thức

Bên cạnh những kết quả bước đầu về mặt tổ chức và quản lý, thực tiễn triển khai hoạt động NCKH đối với sinh viên tại Trường Đại học Trung Vương cũng bộc lộ một số “điểm nghẽn” cần được nhận diện và tháo gỡ. Các “điểm nghẽn” này chủ yếu xuất hiện trong bối cảnh hoạt động NCKH đối với sinh viên mới được triển khai ở giai đoạn đầu, khi cả người học và đội ngũ hướng dẫn vẫn đang trong quá trình thích ứng với phương thức tổ chức và yêu cầu mới.

Trước hết, hạn chế trong kỹ năng định vị vấn đề nghiên cứu vẫn là thách thức phổ biến đối với sinh viên. Một bộ phận nhỏ sinh viên còn gặp khó khăn trong việc xác định phạm vi, trọng tâm và mức độ phù hợp của đề tài nghiên cứu, dẫn đến tình trạng lựa chọn đề tài quá rộng, thiếu tính khả thi hoặc chưa làm rõ được giá trị khoa học và giá trị ứng dụng của vấn đề nghiên cứu. Hạn chế này phản ánh thực tế rằng, một bộ phận sinh viên chưa có nhiều trải nghiệm với tư duy NCKH, đặc biệt là khả năng chuyển hóa các vấn đề thực tiễn thành câu hỏi nghiên cứu có cấu trúc và mục tiêu rõ ràng.

Bên cạnh đó, rào cản về quỹ thời gian dành cho nghiên cứu cũng là một vấn đề đáng lưu ý. Áp lực từ chương trình đào tạo, yêu cầu hoàn thành các học phần chuyên ngành, cùng với xu hướng tham gia thị trường lao động sớm của sinh viên khỏi ngành định hướng ứng dụng... đã tạo ra sự xung đột về thời gian dành cho hoạt động NCKH chuyên sâu. Trong bối cảnh này, việc duy trì sự tập trung và đầu tư liên tục cho các đề tài nghiên cứu gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến tiến độ cũng như chất lượng của các sản phẩm nghiên cứu.

Ngoài ra, khoảng cách về năng lực tiếp cận và xử lý thông tin học thuật giữa các nhóm sinh viên còn khá rõ nét. Khả năng khai thác và xử lý nguồn học liệu, đặc biệt là tài liệu tiếng Anh và các cơ sở dữ liệu khoa học số chưa đồng đều, làm hạn chế chiều sâu học thuật và mức độ cập nhật của các công trình nghiên cứu. Trong nhiều trường hợp, sinh viên còn phụ thuộc vào các nguồn tài liệu thứ cấp, thiếu kỹ

năng đánh giá độ tin cậy và giá trị khoa học của nguồn thông tin được sử dụng.

Những tồn tại và thách thức nêu trên không chỉ là rào cản trong quá trình triển khai hoạt động NCKH đối với sinh viên, mà còn phản ánh những vấn đề mang tính đặc thù của giai đoạn khởi đầu. Đây chính là cơ sở thực tiễn quan trọng để Nhà trường tiếp tục điều chỉnh chính sách, hoàn thiện cơ chế hỗ trợ, đồng thời tăng cường vai trò cố vấn học thuật của đội ngũ giảng viên nhằm nâng cao chất lượng và tính bền vững của hoạt động NCKH đối với sinh viên trong giai đoạn tiếp theo.

4. NCKH - “chìa khóa vàng” nâng cao năng lực và định hướng nghề nghiệp cho sinh viên

Từ thực tiễn triển khai tại Trường Đại học Trung Vương, có thể khẳng định, NCKH đối với sinh viên không chỉ là một nhiệm vụ học thuật mang tính bổ trợ, mà còn giữ vai trò như một “tầng nền” (Foundation) chiến lược trong việc hình thành văn hóa nghiên cứu và xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong Nhà trường.

Trong bối cảnh giáo dục đại học đang chuyển mạnh từ mô hình truyền thụ kiến thức sang phát triển năng lực, NCKH trở thành công cụ quan trọng giúp sinh viên chủ động kiến tạo tri thức, đồng thời chuẩn bị hành trang nghề nghiệp một cách bền vững. Vai trò của NCKH đối với sinh viên có thể được nhận diện rõ nét thông qua hai giá trị sau đây:

Thứ nhất, kiến tạo vốn năng lực cốt lõi (Core Competencies)

Thông qua hành trình tham gia NCKH, sinh viên không chỉ dừng lại ở việc thụ động tiếp thu kiến thức chuyên môn, mà từng bước bước vào quá trình chuyên hóa tư duy. Quá trình này thể hiện ở việc sinh viên học cách đặt câu hỏi, xác định vấn đề, lựa chọn phương pháp tiếp cận và đánh giá độ tin cậy của thông tin, thay vì chỉ tiếp nhận tri thức một chiều từ giảng viên hay giáo trình. NCKH vì vậy trở thành môi trường rèn luyện tư duy phản biện độc lập, kỹ năng phân tích - tổng hợp thông tin đa chiều và năng lực lập luận khoa học.

Đặc biệt, việc trình bày và bảo vệ kết quả nghiên cứu trước hội đồng khoa học hoặc trong các diễn đàn học thuật giúp sinh viên từng bước hình thành sự tự tin học thuật và năng lực bảo vệ quan điểm trên cơ sở lập luận và bằng chứng. Những kỹ năng này không chỉ có giá trị trong phạm vi học tập, mà còn tạo nên “bộ công cụ” nền tảng giúp người học thích ứng với sự biến đổi nhanh chóng của tri thức và công nghệ trong xã hội hiện đại. Có thể nói, NCKH chính là con đường giúp sinh viên Trường Đại học Trung Vương phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu và học tập suốt đời - những phẩm chất cốt lõi của nguồn nhân lực trong kỷ nguyên tri thức.

Thứ hai, gia tăng lợi thế cạnh tranh trên thị trường lao động

Trong bối cảnh tuyển dụng hiện đại, các doanh nghiệp ngày càng dịch chuyển trọng tâm từ việc đánh giá bằng cấp sang đánh giá năng lực giải quyết vấn đề, khả năng tư duy độc lập và tinh thần tự học, tự hoàn thiện của người lao động. Việc tham gia NCKH giúp sinh viên tích lũy những minh chứng xác thực nhất cho các năng lực này thông qua quá trình triển khai đề tài, xử lý dữ liệu, làm việc nhóm và hoàn thiện sản phẩm nghiên cứu.

Các công trình nghiên cứu, báo cáo khoa học hoặc sản phẩm ứng dụng được hình thành trong quá trình nghiên cứu không chỉ là kết quả học thuật, mà còn đóng vai trò như một “hồ sơ năng lực” (Portfolio) phản ánh rõ nét mức độ nghiêm túc trong chuyên môn, khả năng tư duy logic và tinh thần trách nhiệm của sinh viên.

Đối với sinh viên Trường Đại học Trung Vương - nơi đào tạo theo định hướng ứng dụng, những trải nghiệm NCKH gắn với thực tiễn càng có ý nghĩa trong việc giúp sinh viên tạo dựng sự khác biệt và khẳng định lợi thế cạnh tranh trên thị trường lao động ngay khi vừa tốt nghiệp.

Ở góc độ dài hạn, NCKH còn góp phần định hướng con đường phát triển nghề nghiệp cho sinh viên, từ việc lựa chọn tiếp tục học tập ở bậc cao hơn, tham gia các hoạt động đổi mới sáng tạo, đến khởi nghiệp dựa trên tri thức. Chính vì vậy, NCKH được xem là “chìa khóa vàng” giúp sinh viên không chỉ nâng cao năng lực cá nhân, mà còn chủ động thiết kế và làm chủ lộ trình nghề nghiệp của mình trong tương lai.

5. Định hướng phát triển hoạt động NCKH cho sinh viên

Để tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động NCKH đối với sinh viên, trong giai đoạn tiếp theo, Trường Đại học Trung Vương cần tập trung triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp mang tính chiến lược, bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ giữa NCKH với mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực theo định hướng ứng dụng.

Thay vì để sinh viên tiếp cận NCKH như một hoạt động mang tính thời điểm hoặc phong trào, Nhà trường cần xây dựng khung lộ trình phát triển năng lực nghiên cứu theo từng giai đoạn học tập của sinh viên. Cách tiếp cận này giúp sinh viên tiếp cận NCKH từng bước, phù hợp với trình độ và năng lực tích lũy.

Thứ nhất, (i) Ở giai đoạn năm thứ nhất - thứ hai của sinh viên, trọng tâm là hình thành nhận thức ban đầu về NCKH, rèn luyện tư duy đặt vấn đề và tiếp cận phương pháp luận thông qua các cuộc thi ý tưởng sáng tạo, các hoạt động nghiên cứu nhỏ gắn

với học phần; (ii) Ở giai đoạn chuyên ngành (năm thứ ba - thứ tư), Nhà trường cần đẩy mạnh các đề tài thực nghiệm và ứng dụng, hướng tới giải quyết các bài toán thực tế của doanh nghiệp và địa phương. Việc phân tầng như vậy không chỉ giúp sinh viên tránh “sốc nghiên cứu”, mà còn bảo đảm tính liên tục và chiều sâu của hoạt động NCKH trong toàn khóa học.

Thứ hai, kiện toàn đội ngũ giảng viên cố vấn nghiên cứu (Research Mentorship)

Trong mô hình phát triển NCKH dành cho sinh viên, vai trò của giảng viên cần được nhìn nhận không chỉ là người hướng dẫn chuyên môn, mà còn là người định hướng, truyền cảm hứng và kết nối sinh viên với môi trường học thuật và thực tiễn. Do đó, Nhà trường cần có cơ chế khuyến khích phù hợp như quy đổi giờ hướng dẫn NCKH vào định mức giảng dạy, khen thưởng đối với các giảng viên có đóng góp tích cực, đồng thời tạo điều kiện để hình thành các nhóm nghiên cứu trọng điểm theo lĩnh vực. Trong các nhóm này, sinh viên được tham gia với tư cách là cộng tác viên nghiên cứu thực thụ, qua đó nâng cao trải nghiệm học thuật và gắn kết Giảng dạy - Nghiên cứu - Đào tạo.

Thứ ba, xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ và công bố kết quả nghiên cứu

Để hoạt động NCKH đối với sinh viên phát triển bền vững, Nhà trường cần từng bước thiết lập các cơ chế hỗ trợ đồng bộ như quỹ ươm mầm NCKH, kho dữ liệu học thuật số và các nền tảng chia sẻ kết quả nghiên cứu trong Trường. Đặc biệt, Nhà trường cần chú trọng hỗ trợ sinh viên trong việc công bố kết quả nghiên cứu trên Tạp chí Khoa học phù hợp hoặc chuyên giao, ứng dụng kết quả nghiên cứu vào

thực tiễn tại các doanh nghiệp đối tác. Việc công bố và ứng dụng không chỉ giúp lan tỏa giá trị của các công trình nghiên cứu, mà còn góp phần khẳng định thương hiệu đào tạo và uy tín học thuật của Nhà trường.

Việc triển khai các định hướng trên cần bảo đảm tính linh hoạt và bao trùm, cho phép sinh viên tiếp cận nghiên cứu khoa học ở những thời điểm và cấp độ phù hợp nhất với năng lực cá nhân. Đây chính là yếu tố then chốt tạo ra sự phát triển bền vững của hoạt động NCKH đối với sinh viên tại Trường Đại học Trung Vương trong giai đoạn tiếp theo.

6. Kết luận

Hoạt động NCKH đối với sinh viên tại Trường Đại học Trung Vương không chỉ là một phong trào học thuật mang tính khuyến khích, mà thực chất là một chiến lược đầu tư có chiều sâu cho chất lượng nguồn nhân lực. Khi được đặt trong một kế hoạch bài bản, gắn với quy chế quản lý rõ ràng và cơ chế hỗ trợ linh hoạt, NCKH thực sự trở thành “chìa khóa vàng” giúp sinh viên hình thành tư duy phản biện, phát triển năng lực chuyên môn sâu và nuôi dưỡng bản lĩnh đổi mới sáng tạo.

Những năng lực này không chỉ hỗ trợ sinh viên hoàn thành tốt chương trình đào tạo, mà còn tạo nền tảng vững chắc để các em thích ứng với yêu cầu ngày càng cao của thị trường lao động, đồng thời chủ động kiến tạo con đường phát triển nghề nghiệp trong bối cảnh nhiều biến động. Ở góc độ rộng hơn, việc kiên trì đầu tư và phát triển hoạt động NCKH đối với sinh viên chính là sự khẳng định rõ nét cho cam kết về chất lượng đào tạo và tầm nhìn phát triển bền vững của Trường Đại học Trung Vương trong kỷ nguyên mới.

Tài liệu tham khảo

- Quản, T. A. (2021). Chương trình giáo dục STEM Altbach, P.G., Reisberg, L., & Rumbley, L. E. (2009), *Trends in Global Higher Education: Tracking an Academic Revolution*, UNESCO, Paris.
- Brew, A. (2013), *Understanding the Scope of Undergraduate Research: A Framework for Curriculum and Pedagogy*, Higher Education, Vol. 66(5), pp. 603 - 618.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021). Thông tư số 26/2021/TT-BGDĐT quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong cơ sở giáo dục đại học.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021). *Chiến lược phát triển giáo dục đại học Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045*. Hà Nội.
- Healey, M., & Jenkins, A. (2009), *Developing Undergraduate Research and Inquiry*, The Higher Education Academy, York.
- OECD (2019), *University-Industry Collaboration: New Evidence and Policy Options*, OECD Publishing, Paris.
- Trường Đại học Trung Vương (2021). *Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học và Đào tạo*.
- Trường Đại học Trung Vương (2025). *Kế hoạch tổ chức cuộc thi sinh viên nghiên cứu khoa học*.
- Trường Đại học Trung Vương (2025). *Thế hệ cuộc thi sinh viên nghiên cứu khoa học*.

PHÁT TRIỂN HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC
CHO SINH VIÊN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRUNG VƯƠNG

Nguyễn Vũ Nhật Anh^a

Nguyễn Thị Hồng Phương^b

^aViện Đào tạo Sau Đại học,
Trường Đại học Trung Vương

Email: nhataanh711@gmail.com

ORCID iD: <https://orcid.org/0009-0000-0469-6090>

^bPhòng Công tác sinh viên,
Trường Đại học Trung Vương

Email: binbom05@gmail.com

ORCID iD: <https://orcid.org/0009-0005-2666-4117>

Lịch sử bài báo

Ngày nhận bài: 10/10/2025

Ngày phản biện: 19/10/2025

Ngày tác giả sửa: 09/11/2025

Ngày duyệt đăng: 15/12/2025

Ngày phát hành: 30/12/2025

^{a,b}**ROR:** <https://ror.org/05xzsm645>

DOI: <https://doi.org/10.64223/tvj.p2025.v1.i4.a72>

Tóm tắt:

Nghiên cứu khoa học (NCKH) ngày càng được khẳng định là một cầu phần quan trọng trong giáo dục đại học, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển năng lực toàn diện cho người học. Đối với sinh viên, NCKH không chỉ là hoạt động học thuật bổ trợ, mà còn là môi trường rèn luyện tư duy khoa học, kỹ năng nghề nghiệp và năng lực tự học, tự định hướng trong tương lai. Trên cơ sở lý luận và thực tiễn triển khai bước đầu hoạt động NCKH cho sinh viên tại Trường Đại học Trung Vương, bài viết làm rõ vai trò của NCKH như một “chìa khóa vàng” góp phần nâng cao năng lực học thuật, khả năng thích ứng nghề nghiệp và định hướng phát triển lâu dài cho sinh viên. Từ đó, tác giả đã đề xuất nhóm giải pháp mang tính chiến lược như lộ trình hóa hoạt động nghiên cứu theo năm học, gắn kết nghiên cứu với thực tiễn doanh nghiệp và xây dựng hệ sinh thái số hỗ trợ học thuật nhằm tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của Nhà trường.

Từ khóa: Nghiên cứu khoa học của sinh viên; Trường Đại học Trung Vương; Năng lực nghề nghiệp; Giáo dục định hướng ứng dụng; Hệ sinh thái học thuật.